TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 72/2018/HS - ST
Ngày: 08 - 10 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Viết Sự.

Ông Nguyễn Ngọc Giao.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/HSST ngày 23 tháng 8 năm 2018, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2018/ QĐXXST- HS ngày 07 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Văn D - Sinh năm 1987, tại xóm 09 xã H, huyện H, tỉnh N; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Xóm 09 xã H, huyện H, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn G - Sinh năm 1956 và bà Phạm Thị R - Sinh năm 1957 đều làm ruộng tại xóm 09 xã H, huyện H, tỉnh N. Vợ: Bùi Thị K - Sinh năm 1993 làm ruộng và trú tại xóm 9 xã H, huyện H, tỉnh N. Có 02 con; lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không. Ngày 25/02/2018 bị Cơ quan CSĐT - Công an huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định khởi tố về tội: "Cố ý gây thương tích cho người khác". Bị cáo cũng là bị hại với tỷ lệ thương tích là 59%. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/5/2018 đến ngày 02/6/2018 được áp dụng biện pháp lệnh cấm khỏi nơi cư trú số 26 ngày 01/6/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- *Người làm chứng*:

1. Ông Đặng Trọng K - Sinh năm 1957; địa chỉ: Tổ dân p

, thị trấn Q, huyện G, tỉnh N.

2. Ông Hà Văn Đ - Sinh năm 1963; địa chỉ: Tổ dân p, thị trấn Q, huyện G, tỉnh N.

Tại phiên tòa: Bị cáo có mặt, người làm chứng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20giờ, ngày 29/5/2018 Tổ công tác của Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ trên trục đường nhựa trước nhà nghỉ Phương Uyên thuộc khu du lịch bãi tắm Quất Lâm, phát hiện Vũ Văn D có biểu hiện nghi vấn (cất giấu trái phép chất ma túy). Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra. Vũ Văn D đã tự giác lấy trong túi quần bên phải đang mặc 01 gói nylon bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Dự khai đó là ma túy mua về để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra còn thu giữ của Dự 01 chiếc xe máy kiểu dáng Wave S, biển kiểm soát 18P7 - 8122, Số khung RLHJ C431 2BY024420; số máy JC43E - 155944 xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy, 01 điện thoại di động vỏ màu đen đã qua sử dụng mặt sau có ghi Iphone và IC; 579C - E2946A, không kiểm tra tình trạng máy, 01 điện thoại di động vỏ màu đen đã qua sử dụng có IMEI 1: 356010083324524, IMEI 2:356010083324532 không kiểm tra tình trạng máy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội và niêm phong vật chứng theo quy định và giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 30/5/2018, Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy đã tiến hành trưng cầu giám định đối với số ma túy đã thu giữ của D.

Tại bản kết luận giám định số: 485/GĐKTHS ngày 31/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu D gửi đi giám định là loại ma túy: Methamphetamine. Khối lượng mẫu D: 2,465gam.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Giao Thủy, cũng như tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 68/CT - VKS ngày 20/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy truy tố bị cáo Vũ Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép 01gói loại ma túy: Methamphetaminne. Khối lượng: 2,465gam, mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2

Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Văn D từ 15 đến 18 tháng tù. Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, hiện bị thương tích 59%, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn, con còn nhỏ nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Vũ Văn D nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ, ngày 29/5/2018, Tổ công tác của Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định, làm nhiệm vụ trên trục đường nhựa trước nhà nghỉ Phương Uyên thuộc khu du lịch bãi tắm Quất Lâm phát hiện bắt quả tang Vũ Văn D đã có hành vi cất giấu trái phép 01gói ma túy, loại ma túy Methamphetamine có khối lượng: 2,465gam, bị cáo khai đi mua về để sử dụng cho bản thân. Do đó, bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức ma túy là hiểm họa của mỗi gia đình và cộng đồng xã hội là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội, gia tăng tội phạm hình sự, xâm phạm tới đạo đức và sức khỏe con người. Bị cáo biết việc làm của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của ma tuý nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi đi mua ma túy cất giấu trái phép để sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo với tính chất nghiêm trọng. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc buộc bị cáo phải tập trung cải tạo một thời gian để giáo dục riêng đối với bị cáo và đáp ứng công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[3] Khi quyết định hình phạt, HĐXX xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo bị thương tích 59% và có đơn trình bày sức khỏe yếu, vợ bỏ đi, phải nuôi 02 con còn nhỏ được chính quyền xã nơi cư trú xác nhận Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng…", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định.

Về nguồn gốc số ma túy của Vũ Văn D cất giấu để sử dụng cho bản thân. D khai ngày 29/5/2018 mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi địa chỉ ở tại khu vực thị trấn Quất Lâm, huyện Giao Thủy với giá 500.000 đồng. Quá trình điều tra không xác định được người đã bán ma túy cho D nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã tách ra để điều tra xử lý sau là phù hợp.

Đối với hai chiếc điện thoại thu giữ của Vũ Văn D không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo lên Cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy đã trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với chiếc xe máy BKS 18P7 - 8122 D khai là tài sản của anh Đinh Văn D - Sinh năm 1981; Địa chỉ xóm 9 xã H, huyện H do anh D gửi từ trước. Hiện nay anh D không có mặt tại địa phương. Cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy chưa làm việc được với anh D nên đề nghị tách ra để xử lý sau là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; xử phạt: Bị cáo Vũ Văn D: 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án (Được khấu trừ 03 ngày bị bắt tạm giữ từ ngày 30/5/2018 đến 02/6/2018).

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 22/8/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Vũ Văn D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Vũ Văn D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Công an huyện Giao Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thanh Lâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Viết Sự **Nguyễn Ngọc Giao** **Phạm Thanh Lâm**